

Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động**  
**của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 159/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Thanh tra về tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân;*

*Căn cứ Thông tư số 63/2017/TT-BTC ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của ban Thanh tra nhân dân;*

*Căn cứ Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 7 Quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 39/TTr-STC ngày 27 tháng 10 năm 2017.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là cấp xã) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đối tượng áp dụng: Ban Thanh tra nhân dân cấp xã.

3. Mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh: 5 triệu đồng/Ban/năm.

4. Nguồn kinh phí hỗ trợ: Ngân sách tỉnh.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

Hàng năm cùng với thời điểm xây dựng dự toán, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là cấp huyện) có trách nhiệm xây dựng trong dự toán chi thường xuyên của địa phương gửi Sở Tài chính tổng hợp trình UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh quyết định phân bổ dự toán ngân sách tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2018.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính;
- Thanh tra Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- TT HĐND các huyện, thành phố;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PTTH tỉnh;
- VPUB: PCVP, TH, NC, CBTH;
- Lưu: VT, KT.dat242.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Căng